MỤC LỤC - CONTENTS

3 **Nguyễn Quốc Khương**: Sự gắn kết biện chứng giữa cách mạng giải phóng dân tộc và cách mạng vô sản thế giới - Từ tầm nhìn Hồ Chí Minh đến thực tiễn đối ngoại Việt Nam hiện nay - The dialectical connection between national liberation and world proletarian revolutions: from Ho Chi Minh's vision to Vietnam's current foreign policy practice.

8 **Nguyễn Văn Châu**: Giáo dục phẩm chất trung, hiếu cho sĩ quan trẻ ở đơn vị cơ sở trong Quân đội theo tư tưởng Hồ Chí Minh - Educating young officers in grassroots military units on loyalty and filial piety in Ho Chi Minh's thought.

14 **Trần Tấn Đạt**: Phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay - Promoting the exemplary role of cadres and Party members in protecting the Party's ideological foundation today.

20 **Lê Trần Quang Khang**: Quá trình xây dựng và phát triển quan hệ chính trị - ngoại giao Hàn Quốc - ASEAN: Từ đối tác đối thoại đến đối tác chiến lược (1989-2025) - The development of South Korea–ASEAN political and diplomatic relations: from dialogue partnership to strategic partnership (1989-2025).

26 **Mai Thị Hiền**: Định hướng lựa chọn tài liệu học thuật cho sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh trong kỷ nguyên số: Giải pháp góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng - Orienting academic material selection for English Language majors in the digital era: a solution for protecting the Party's ideological foundation.

31 **Lê Thị Kim Anh**: Phát triển chương trình đào tạo ngành Giáo dục mầm non đáp ứng Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non trong bối cảnh mới - Developing Early Childhood Education curricula to meet preschool teacher professional standards in the new context.

36 **Phạm Thị Hoàng Ngân - Đỗ Thị Hồng Hạnh**: Mô hình tích hợp số hóa trong giáo dục đại học Việt Nam: Hướng tiếp cận cho phát triển bền vững hậu Covid-19 - An integrated digitalization model in Vietnamese higher education: an approach to sustainable development after Covid-19.

42 **Nguyễn Hoàng Trang - Dương Thị Thu Trang**: Dạy học trải nghiệm môn Hóa học với sự phát triển năng lực vận dụng kiến thức, kĩ năng: Nghiên cứu thực tiễn tại một số trường trung học phổ thông ở Hà Nội - Experiential learning in Chemistry and the development of the competency to apply knowledge and skills: evidence from selected high schools in Hanoi.

47 **Nguyễn Thị Kim Chi**: Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua hoạt động trải nghiệm trong dạy học về alcohol lớp 11 ở trường trung học phổ thông - Developing problem-solving and creativity competence through experiential activities in teaching Grade 11 alcohol content in high schools.

54 **Hà Thị Hằng - Lê Phú Tuấn**: Nghiên cứu khảo sát nhu cầu của người học và định hướng giảng dạy "Tiếng Trung + hành chính" tại các trường đại học Việt Nam trong bối cảnh "Tiếng Trung + kỹ năng nghề nghiệp" - A survey study on learners' needs and the orientation for teaching "Chinese + Administration" at Vietnamese universities in the context of "Chinese + Professional Skills".

60 **Nguyễn Thị Hồng Tình**: Một số biện pháp nâng cao hiệu quả giáo dục sức khỏe cho học sinh tiểu học qua môn Khoa học lớp 4, 5 - Measures to improve the effectiveness of health education for primary school students through Grade 4 and 5 Science.

66 **Trần Thị Thanh Thủy - Đoàn Trần Thúy Vân**: Hiệu quả dạy học theo nhiệm vụ trong việc phát triển kỹ năng nói tiếng Anh cho sinh viên không chuyên thông qua giáo trình VOICES - The effectiveness of task-based language teaching in developing English speaking skills for non-English majors through the VOICES textbook.

72 **Trương Đức Phương**: Trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy đại học: Vai trò, tác động và định hướng triển khai - Artificial intelligence in university teaching: roles, impacts, and implementation orientations.

78 **Nguyễn Hoàng Trang - Bùi Phương Liên**: Vận dụng mô hình lớp học đảo ngược để phát triển năng lực nhận thức hóa học cho học sinh trung học phổ thông: Nghiên cứu thực tiễn tại Ninh Bình - Applying the flipped classroom model to develop high school students' chemical cognitive competence: evidence from Ninh Binh province.

83 **Nguyễn Văn Tường**: Hiến chương sức khỏe tâm thần trong trường đại học: Khung tham chiếu toàn trường cho xây dựng và triển khai chính sách hỗ trợ sức khỏe tâm thần cho sinh viên ở Việt Nam - The University Mental Health Charter: a whole-university framework for developing and implementing student mental health support policies in Vietnamese higher education.

89 **Nguyễn Thị Thanh - Nguyễn Lê Phương**: Phát triển trí tuệ cảm xúc và năng lực xã hội của học sinh phổ thông trong môi trường học tập số: Thực trạng và đề xuất can thiệp sư phạm - Developing emotional intelligence and social competence among secondary school students in digital learning environments: current situation and pedagogical interventions.

95 **Nguyễn Thị Xuân Anh**: Phát triển năng lực trí tuệ cảm xúc cho trẻ mầm non qua hoạt động tạo hình theo định hướng dự thảo Chương trình Giáo dục mầm non mới - Developing emotional intelligence competence in preschool children through art activities in alignment with the draft new Preschool Education Program.

101 **Nguyễn Thị Ánh Nguyệt**: Trẻ 5-6 tuổi và kỹ năng tự sơ cứu: Không bao giờ là quá sớm để bắt đầu - Children aged 5–6 and self-first-aid skills: it is never too early to start.

106 **Đỗ Thị Mùi:** Sử dụng mô hình lớp học đảo ngược để dạy nội dung Địa lí dân cư Việt Nam cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Hà Nội 2 - Using the flipped classroom model to teach Vietnamese population geography to students at Hanoi Pedagogical University 2.

112 **Nguyễn Thị Ngọc Huyền - Trần Thị Quỳnh Trang**: Sự rõ ràng về bản thân của sinh viên năm cuối Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội: Lý luận và thực tiễn - Self-concept clarity among final-year students at the VNU University of Education: theory and practice.

118 **Phạm Ngân Hạnh**: Ứng dụng ChatGPT trong giảng dạy môn Biên dịch tiếng Trung Quốc: Biến đổi, thách thức và giải pháp - Applying ChatGPT in Chinese Translation teaching: transformations, challenges, and solutions.

124 **Bùi Thị Phương Thảo**: Nâng cao năng lực ứng dụng AI của sinh viên Trường Đại học Thủy lợi - Thực trạng và giải pháp - Enhancing AI application competence among students at Thuyloi University: current situation and solutions.

130 **Nguyễn Thị Nga**: Những yếu tố ảnh hưởng và giải pháp cơ bản nhằm thu hút sự lựa chọn Trường Đại học Thủy lợi của sinh viên tại cơ sở Hà Nội - Factors influencing students' choice of Thuyloi University's Hanoi campus and basic solutions.

136 **Nguyễn Thanh Huyền - Dương Văn Trường**: Yếu tố ảnh hưởng đến tỉ lệ đạt chuẩn đầu ra tin học, ngoại ngữ của sinh viên Đại học Thái Nguyên (nghiên cứu trường hợp Trường Đại học Khoa học) - Factors affecting the rate of achieving information technology and foreign language learning outcomes among Thai Nguyen University students: a case study of the University of Sciences.

143 **Trương Minh Oanh**: Số hóa tài liệu trong công tác văn thư tại các trường chính trị tỉnh đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số: Thách thức và giải pháp - Digitizing documents in administrative work at provincial political schools to meet digital transformation requirements: challenges and solutions.

148 **Phạm Thị Hường**: Xây dựng phương pháp thực hành cho các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ tại Trường Cán bộ Thanh tra - Developing practice-based methods for professional training courses at the School for Inspectorate Officials.

153 **Diệp Thị Hồng Phước - Trần Tấn Đạt**: Ứng dụng NotebookLM trong tự học các học phần Phương pháp dạy học cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học tại Trường Đại học Bạc Liêu - Applying NotebookLM to self-study methodology courses for Primary Education students at Bac Lieu University.

159 **Lâm Thị Thu Hiền**: Một số chiến lược học từ vựng có hỗ trợ công nghệ cho sinh viên không chuyên ngành tại Trường Đại học Điện lực - Technology-supported vocabulary learning strategies for non-English majors at Electric Power University.

164 **Phạm Kiều Trang**: Mở rộng vốn từ vựng cho sinh viên Đại học Bách khoa Hà Nội bằng phương pháp phản xạ tự nhiên - Expanding the vocabulary of Hanoi University of Science and Technology students using the natural reflex method.

170 **Trần Thị Hà Giang - Đồng Quỳnh Trang**: Từ rào cản kỹ năng đến giải pháp giáo dục: Thực trạng học ngoại ngữ của sinh viên Y khoa năm thứ nhất tại một trường đại học Y ở Việt Nam - From skill barriers to educational solutions: the current state of foreign language learning among first-year medical students at a Vietnamese medical university.

175 **Nguyễn Trương Trưởng - Lê Thị Kiều Nhi**: Nhận diện những thách thức của trí tuệ nhân tạo trong giáo dục phổ thông - Identifying challenges of artificial intelligence in general education.

182 **Phan Minh Châu**: Tiếp cận liên văn hóa trong giảng dạy thực hành ngôn ngữ cho lưu học sinh Lào tại Huế - An intercultural approach to teaching language practice for Lao students in Hue.

188 **Hà Hồng Thu**: Đổi mới dạy học thực hành môn Giáo dục quốc phòng và an ninh theo hướng phát triển năng lực cho sinh viên - Innovating practical teaching of National Defense and Security Education toward competence development for university students.

193 **Đào Thị Lan - Tạ Duy Hùng:** Một số giải pháp rèn luyện tư duy phản biện cho sinh viên trong dạy học Triết học Mác-Lênin ở Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì - Solutions for developing critical thinking among students in teaching Marxist-Leninist Philosophy at Viet Tri University of Industry.

198 **Phạm Thu Trà**: Nhận thức và trách nhiệm của sinh viên Trường Đại học Tân Trào trong đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng - Awareness and responsibilities of Tan Trao University students in protecting the Party's ideological foundation in cyberspace.

205 **Hồ Thị Minh Châu - Nguyễn Thanh Mai**: Dịch thuật ẩn dụ trong các ca khúc có lượt xem cao nhất của Taylor Swift trên YouTube - Metaphor translation in Taylor Swift's most-viewed songs on YouTube.

211 **Phạm Thị Thanh Hà**: Quản lý nguồn nhân lực lĩnh vực công nghiệp văn hóa và sáng tạo ở Thành phố Hà Nội hiện nay - Managing human resources in cultural and creative industries in Hanoi today.

218 **Phạm Thị Hằng**: Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy kỹ năng giao tiếp cho sinh viên ngành Điều dưỡng: Tiềm năng và giải pháp - Applying artificial intelligence in teaching communication skills for Nursing students: potential and solutions.

224 **Hồng Thắng Hoàng**: Nhận thức và thực tiễn sử dụng công cụ trí tuệ nhân tạo trong học tập môn Phiên dịch của sinh viên chuyên ngành Tiếng Anh tại Trường Cao đẳng Công thương TP. Hồ Chí Minh - Students' perceptions and use of AI tools in interpreting courses: a study of English majors at Ho Chi Minh City Industry and Trade College.

230 **Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Trần Phương Hà**: Quyền tham gia lãnh đạo của nữ giới và tác động đến phát triển bền vững: Bài học từ Úc, New Zealand và Liên minh châu Âu cho quá trình chuyển đổi xanh của Việt Nam - Women's leadership and sustainable development: lessons from Australia, New Zealand, and the European Union for Vietnam's green transition.

236 **Trương Vĩnh Khang**: Chế định hôn nhân gia đình trong Quốc triều hình luật: Giá trị lịch sử và ý nghĩa đương đại - Marriage and family regulations in the Quoc Trieu Hinh Luat: historical value and contemporary significance.

241 **Nguyễn Thị Quang Đức**: Nâng cao hiệu quả giám sát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ở Việt Nam trong bối cảnh kỷ nguyên mới - Enhancing provincial People's Councils' oversight of normative legal documents in Vietnam in the new era.

247 **Lê Phạm Thùy Linh - Nguyễn Thị Thanh Trầm - Dương Thị Xuân Quý**: Giám sát điện tử đối với người phạm tội trong pháp luật một số quốc gia trên thế giới và kinh nghiệm cho Việt Nam - Electronic monitoring of offenders in selected countries' legal systems and lessons for Vietnam.

254 **Hồ Thị Thanh Trúc**: Quyền riêng tư của người tiêu dùng trong mô hình kinh tế chia sẻ trong lĩnh vực vận tải: Khoảng trống pháp lý và hướng hoàn thiện - Consumer privacy in the sharing economy in transport services: legal gaps and directions for improvement.

259 **Ung Thị Ngọc Nhung**: Hoạt động tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật ở địa phương - Thực trạng và một số kiến nghị hoàn thiện - Internal examination of local normative legal documents: current situation and recommendations.

265 **Vũ Thị Hương**: Hợp đồng lao động điện tử – Thực trạng pháp luật và kiến nghị hoàn thiện - Electronic labor contracts: current legal framework and recommendations for improvement.

272 **Lê Văn Phục**: Hiệu quả thực thi chính sách an sinh xã hội ở Tây Nguyên - Thực trạng và bài học kinh nghiệm - Effectiveness of social security policy implementation in the Central Highlands: current situation and lessons learned.

278 **Nguyễn Thị Hương Huyền**: Cơ chế khai thác nguồn lực kinh tế từ di sản văn hóa: Nghiên cứu trường hợp cụm di tích Đền Cao, phường Lê Đại Hành, thành phố Hải Phòng - Mechanisms for exploiting economic resources from cultural heritage: a case study of the Den Cao Monument Complex, Le Dai Hanh ward, Hai Phong city.

283 **Nguyễn Thị Khánh Huyền**: Chính sách y tế ở Việt Nam thời kỳ Pháp thuộc - Healthcare policy in Vietnam during the French colonial period.

289 **Vương Thị Minh Hòa**: Xử lý việc đăng ký kết hôn không đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành - Handling marriage registrations conducted by incompetent authorities under current legal regulations.

295 **Trần Văn Hưng**: Hoàn thiện pháp luật về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất từ thực tiễn tỉnh Đồng Nai - Improving the law on land use right certificate issuance from the practice of Dong Nai province.

301 **Nguyễn Đức Hiệp**: Chế định ly hôn theo quy định của pháp luật Việt Nam và một số kiến nghị hoàn thiện trong kỷ nguyên mới - Divorce regulations under Vietnamese law and recommendations for improvement in the new era.

307 **Nông Thị Thoa**: Hoàn thiện pháp luật về sinh con bằng kỹ thuật hỗ trợ sinh sản đảm bảo quyền con người trong kỷ nguyên mới - Improving legislation on childbirth through assisted reproductive technology to ensure human rights in the new era.

313 **Phạm Thị Đam**: Pháp luật về nghĩa vụ nộp thuế thu nhập từ chuyển quyền sử dụng đất tại Việt Nam - Law on income tax obligations arising from land use right transfers in Vietnam.

320 **Lê Phương Thảo**: Sự song hành giữa công chứng, chứng thực tại Việt Nam - Thực trạng và lộ trình công chứng hóa - The parallel operation of notarization and certification in Vietnam: current situation and the roadmap toward notarization.

327 **Bùi Ngọc Tuấn**: Quy định pháp luật Việt Nam về chống bán phá giá trong thương mại quốc tế và kiến nghị hoàn thiện - Vietnamese legal regulations on anti-dumping in international trade and recommendations for improvement.

334 **Lê Thị Khánh Hòa**: Phân định giữa vận tải hàng không và hàng không chung theo Luật Hàng không dân dụng Việt Nam năm 2025: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn - Distinguishing air transport from general aviation under Vietnam's 2025 Civil Aviation Law: theoretical and practical issues.

339 **Lưu Tích Thái Hòa - Nguyễn Thị Lành - Võ Thị Kim Loan**: Giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống gia đình Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh trước tác động của kinh tế thị trường và mạng xã hội - Preserving and promoting traditional Vietnamese family values in Ho Chi Minh's thought amid the impacts of the market economy and social media.

345 **Hoàng Trâm Anh**: Quản lý lễ hội truyền thống trong phát triển công nghiệp văn hóa ở làng Bát Tràng - Traditional festival management in cultural industry development in Bat Trang village.